

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày: 21- 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Phương;
2. Ông Nguyễn Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16, ngày 21 tháng 01 và ngày 21 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 315/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Sĩ E, sinh năm 1994 tại tỉnh Đ; nơi cư trú: Khóm S, phường A, thị xã H, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Liêm E1, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị H1, sinh năm 1968; bị cáo có vợ (nhưng không có đăng ký kết hôn) và 02 người con sinh năm 2017 và năm 2018;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24/5/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội bắt giữ người trái pháp luật và 30 (ba mươi) tháng tù về tội cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 33 (ba mươi ba) tháng tù theo bản án số 156/2013/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/4/2015.

Bị bắt, tạm giam ngày 03/5/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Hoàng T1, sinh năm 1994; trú tại: Khu phố Bình Phước, phường B, thị xã T, tỉnh B. Vắng mặt.

- Ông Võ Liêm E1, sinh năm 1967; trú tại: Khóm S, phường A, thị xã H, tỉnh Đ. Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Phạm Văn G, sinh năm 1992; thường trú: Ấp H, xã H1, huyện C, tỉnh A; tạm trú: KDC G, khu phố B2, phường G1, thị xã T, tỉnh B. Vắng mặt.

- Ông Lê Văn H, sinh năm 1995; trú tại: 3/186 tổ 9 khu phố H1, phường G, thị xã T, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 03/5/2018 lực lượng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường G tuần tra trên địa bàn phường G, khi đến trước ngôi nhà địa chỉ 3/186 khu phố H, phường G, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện đối tượng Võ Sĩ E và Phạm Văn G đang đứng cạnh xe mô tô biển số 61C1- 445.25 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Đúng lúc đó đối tượng E lấy trong túi quần E đang mặc một hộp nhựa quần băng keo đen ném vào phía trong cửa chính ngôi nhà địa chỉ trên nên lực lượng Công an phát hiện thu giữ bên trong hộp nhựa màu đen có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp) và 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp). Ngoài ra trong lúc lực lượng công an thu giữ số ma túy của E ném vào ngôi nhà trên do Lê Văn H là chủ thì Công an phát hiện ngay chân cầu thang ngôi nhà có 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá nên Công an lập biên bản quả tang, niêm phong tất cả số ma túy trên và đưa E, G, H về trụ sở Công an làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 18 giờ ngày 03/5/2018 E đến khu vực quận V, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một đối tượng không rõ lai lịch mua 01 (một) túi ma túy và 02 (hai) gói ma túy với giá 5.500.000 đồng, Sau đó, đến khoảng 23 giờ ngày E điều khiển xe mô tô biển số 61C1-445.25 mang theo số

ma túy trên và chở Phạm Văn G đi đến nhà của Lê Văn H để sử dụng ma túy. Khi đến nhà của H thì cùng lúc này có lực lượng công an đi tuần tra. Do sợ Công an phát hiện nên E ném số ma túy trên vào nhà H. E không có nói cho G biết E cất giấu ma túy trong người.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp) và 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp) thu giữ của Võ Sĩ E; 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá thu giữ tại nhà Lê Văn H; 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 61C1-445.25.

Theo kết luận giám định số 265/MT-PC54 ngày 11/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định (gồm tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính (M1-1), tinh thể màu trắng trong 02 (hai) gói nylon hàn kín (M1-2)) là ma túy, có trọng lượng là 5,8116 gam (M1-1) và 0,1490 gam (M1-2), loại Methamphetamine. Riêng mẫu tinh thể gửi giám định (tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon hàn kín (M2)) có trọng lượng 27,0176 gam, tìm không thấy các tiền chất và các chất ma túy nằm trong danh mục quản lý của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSTA ngày 26/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Võ Sĩ E về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Sĩ E về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Võ Sĩ E từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Sĩ E đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 03/5/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường G tuần tra trên địa bàn phường. Khi đến trước ngôi nhà địa chỉ 3/186 khu phố H, phường G, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Võ Sĩ E và Phạm Văn G đang đứng cạnh xe mô tô biển số 61C1- 445.25 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Ngay lúc đó, E lấy trong túi quần E đang mặc một hộp nhựa quần băng keo đen ném vào phía trong cửa chính ngôi nhà. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện thu giữ bên trong hộp nhựa màu đen có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp) và 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp). Ngoài ra, Công an còn phát hiện ngay chân cầu thang ngôi nhà có 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá nên Công an lập biên bản quả tang. Hành vi của bị cáo Võ Sĩ E tàng trữ trái phép 5,9606 gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng Viện kiểm sát thay đổi truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo mua chất ma túy để sử dụng. Việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Loại ma túy mà bị cáo sử dụng là Methaphetamin, là một loại chất gây nghiện tổng hợp có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn hút chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị

pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện chất ma túy, bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội bắt giữ người trái pháp luật và 30 (ba mươi) tháng tù về tội cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 33 (ba mươi ba) tháng tù theo bản án số 156/2013/HSST ngày 24/5/2013. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/4/2015, nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải, có ông nội là người có công với cách mạng nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) bì thư niêm phong, ký hiệu 265/PC54-M1 và 265/PC54-M2 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER-55P1 (dung tích xy lanh: 134.4cm³), mang biển số 61C1-445.25 do bị cáo Võ Sĩ E điều khiển khi thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe này do ông Nguyễn Hoàng T đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông Tường xác định đã bán chiếc xe này lại cho ông Võ Liêm E1 (là ba của bị cáo Võ Sĩ E). Khi giao xe cho bị cáo Võ Sĩ E mượn ông Võ Liêm E1 không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An đã trả lại chiếc xe này cho ông Võ Liêm E1 là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với Phạm Văn G, quá trình điều tra G xác định không biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo E mà chỉ sử dụng ma túy cùng với bị cáo E. Đồng thời bị cáo Võ Sĩ E cũng thừa nhận việc bị cáo cất giấu ma túy

trong người G không biết nên cơ quan Công an ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn G là đúng theo quy định pháp luật.

[9] Đối với Lê Văn H, quá trình điều tra H xác định 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp) để dưới chân cầu thang là do Võ Sĩ E đem đến để sử dụng. Bị cáo E cũng thừa nhận, tuy nhiên theo kết quả giám định kết luận mẫu tinh thể gửi giám định (tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon hàn kín (M2)) có trọng lượng 27,0176 gam, tìm không thấy các tiền chất và các chất ma túy nằm trong danh mục quản lý của Chính phủ nên cơ quan Công an ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn H là đúng theo quy định pháp luật.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Võ Sĩ E, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào xác định sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Sĩ E phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Võ Sĩ E 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì thư niêm phong, ký hiệu 265/PC54-M1 và 265/PC54-M2 là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/12/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí:

Bị cáo Võ Sĩ E phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thanh Thủy